







Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân thị trấn Nà Phắc nhiệm kỳ 2011-2016



Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Nà Phắc nhiệm kỳ 2015-2020



Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị trấn Nà Phặc



Trạm Y tế thị trấn Nà Phặc



Cô và trò Trường Mầm non thị trấn Nà Phặc



Trường Tiểu học thị trấn Nà Phặc



Trường THCS - THPT thị trấn Nà Phặc



Nhà bia tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ thị trấn Nà Phặc



Quốc lộ 3 đoạn qua thị trấn Nà Phặc



Cầu Nà Phặc



Thác Nà Khoang



Nông dân thị trấn Nà Phặc thu hoạch lúa

Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 10%, thu nhập bình quân đạt 8 triệu đồng/người/năm. Giảm tỷ lệ gia tăng dân số năm 2015 ở mức dưới 1%, không có người sinh con thứ 3. Giữ vững phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường và chuyển lớp đạt 100%. 100% số bản, tiểu khu và trên 60% số hộ đạt tiêu chuẩn văn hóa. Xóa xong 100% nhà tranh tre, nửa lá, có 90% số hộ được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành tốt công tác quân sự địa phương, tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu. Củng cố, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững mạnh. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm túc cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Phần đầu hàng năm có 70% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 75% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 1 năm đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015 gồm 13 đồng chí¹. Ban Chấp hành bầu 5 đồng chí vào Ban Thường vụ: Hoàng Đình Dong - Bí thư Đảng ủy, Phạm Kim Hiếu - Phó Bí thư, Hứa Văn Trọng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Dương Văn Hằng và Dương Văn Thọ - Ủy viên Thường vụ.

1. Năm 2011, 1 đồng chí trong Ban Chấp hành nghỉ việc, Huyện ủy chỉ định bổ sung thêm 3 đồng chí nên số lượng Đảng ủy viên tăng lên 15 đồng chí.

Tháng 5-2011, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và bầu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân thị trấn khóa mới bầu đồng chí Dương Văn Hằng làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Thị Diễm làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân bầu đồng chí Phạm Kim Hiếu - Phó Bí thư làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các đồng chí Dương Văn Thọ và Nguyễn Văn Hưng làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn cùng với sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể nhân dân, từ năm 2010-2015, Nà Phặc đã thu được nhiều thành tựu trên tất cả các mặt.

Nông nghiệp chuyển dịch mạnh theo hướng hàng hóa bằng cách cơ cấu lại cây trồng, vật nuôi, ứng dụng các loại giống có năng suất, giá trị kinh tế cao vào sản xuất. Người nông dân từng bước thay đổi tư duy phát triển kinh tế, từ quy mô nhỏ lẻ sang quy hoạch trang trại, gia trại. Bên cạnh đó, chính quyền có nhiều giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhằm khắc phục những khó khăn để duy trì vụ đông hàng năm, góp phần đa dạng hóa cơ cấu cây trồng. Cán bộ nông nghiệp triển khai các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, tăng cường thâm canh, tăng vụ. Năm 2015, thị trấn có 30ha đất ruộng đạt giá trị canh tác 70 triệu đồng/ha/năm trở lên, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 3.080 tấn, lương thực bình quân đạt 467 kg/người/năm.

Bên cạnh lương thực, các loại cây công nghiệp và cây ăn quả cũng được mở rộng diện tích nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đem lại thu nhập cao cho hộ nông dân. Năm 2015, Nà Phặc có 15ha thuốc lá. Đề án phát triển cây hồng ăn quả, vùng trồng rau tại Bó Danh và Cốc Tào tiếp tục được duy trì.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển theo mô hình trang trại, gia trại. Cán bộ thú y địa phương tập trung làm tốt công tác vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng, tiêm phòng dịch góp phần khôi phục đàn gia súc, gia cầm sau các dịch bệnh tai xanh, lở mồm long móng, cúm H5N1. Đến năm 2014, thị trấn có 1.371 con trâu, bò, 4.970 con lợn, hàng chục nghìn con gia cầm.

Công tác trồng rừng có chiều hướng phát triển mới theo Quyết định 147 của Chính phủ. Từ năm 2010-2015, diện tích trồng rừng mới của địa phương là 431,68ha, bình quân mỗi năm là 107,92ha. Việc quản lý và bảo vệ rừng được tiến hành nghiêm túc nên đã xử phạt kịp thời các vi phạm và không để xảy ra cháy rừng.

Lĩnh vực thương mại, dịch vụ có bước phát triển đáng kể bao gồm các loại hình chủ yếu là cung ứng hàng tiêu dùng, vận tải hàng hóa, ăn uống, cho thuê phòng trọ... với 184 cơ sở, cửa hàng kinh doanh. Chính quyền địa phương thường xuyên phối hợp với cơ quan chức năng chuyên môn làm tốt công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết xử lý hàng kém chất lượng, hàng buôn lậu, hàng cấm... tạo môi trường kinh doanh lành mạnh.

Đảng bộ tiếp tục quan tâm tới lĩnh vực xây dựng cơ bản nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế và đảm bảo đời sống của nhân dân. Từ năm 2010-2015, bằng nguồn vốn của chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo và các nguồn vốn khác, thị trấn đã hoàn thành được 2 công trình nước sinh hoạt tập trung, 1 công trình đường giao thông, 3 công trình thủy lợi, 20 phòng học, trụ sở Ủy ban nhân dân mới... Năm 2014, chính quyền triển khai đo đạc, lập quy hoạch sử dụng đất 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Hoạt động thu, chi ngân sách đạt được những thành tích đáng khích lệ. Tổng thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2010-2015 đạt 1,26 tỷ đồng, có sự tăng dần qua các năm. Chi ngân sách đảm bảo chế độ chính sách, quy định của Nhà nước, cơ bản đáp ứng kịp thời nhu cầu chi thường xuyên và đầu tư phát triển.

Công tác quản lý đất đai và tài nguyên môi trường được thực hiện tốt. Chính quyền đảm bảo sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả; phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực về đất đai; phù hợp với các chỉ tiêu tỉnh phân bổ cho địa phương, cân đối quỹ đất đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà ở và mặt bằng sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, bộ phận Địa chính còn tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, có biện pháp ngăn chặn việc khai thác khoáng sản trái phép và tổ chức nhiều đợt phát động về bảo vệ môi trường, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

Cùng với nhiệm vụ phát triển kinh tế, cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể còn thường xuyên quan tâm chăm lo đến mục tiêu phát triển giáo dục, văn hóa, y tế. Trong thời gian 2010-2015, giáo dục địa phương tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Hai không”¹ và phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường học. Cơ sở vật chất của các trường mầm non Nà Phặc, tiểu học Nà Phặc, tiểu học và trung học cơ sở Nà Khoang, trung học cơ sở và trung học phổ thông Nà Phặc hiện đang đầu tư xây dựng. Chất lượng học tập ngày càng được cải thiện, kết quả thi chuyên lớp, chuyển cấp đạt trên 97%, số lượng giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh mỗi năm một nhiều. Năm 2015, trường mầm non của thị trấn được cấp trên công nhận đạt chuẩn Quốc gia còn trường tiểu học Nà Phặc đang phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia.

Trạm y tế đã thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả việc phòng chống dịch bệnh nên không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác khám chữa bệnh được đảm bảo nền nếp và chất lượng, các đối tượng chính sách, người nghèo, người có thể bảo hiểm y tế được quan tâm nhiều hơn. Chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền rộng khắp nhằm giảm tỷ lệ sinh thô và sinh con thứ ba trở lên. Năm 2015, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của Nà Phặc dưới 1%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng

1. “Hai không”: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.

giảm còn 13,4%. Tuy nhiên, phòng khám đa khoa trên địa bàn đang xuống cấp trầm trọng, cần được cải tạo, nâng cấp nhằm đáp ứng tốt nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương và các vùng lân cận.

Sự phát triển về kinh tế đã góp phần ổn định đời sống vật chất cũng như làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho nhân dân. Các hoạt động văn hóa thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức rộng khắp, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền trong các ngày lễ lớn, ngày tết; tuân thủ Nghị định 36-NĐ/CP của Chính phủ về cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ và sử dụng các loại pháo...

Thực hiện xóa đói giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc là một thành công lớn của địa phương trong thời gian này. Chính quyền cấp đầy đủ thẻ hộ nghèo, thẻ bảo hiểm y tế; tạo điều kiện ưu đãi vay vốn, giúp đỡ nhiều cá nhân đi xuất khẩu lao động... Tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, bình quân mỗi năm giảm 6%. Việc triển khai các chế độ chính sách được đảm bảo đúng đối tượng, quy định và kịp thời. Từ năm 2010-2015, chính quyền đã nhận và chi trả hơn 12 tỷ đồng cho các đối tượng là người có công.

Các hoạt động an ninh, quân sự được đẩy mạnh, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Lực lượng công an thị trấn tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phòng chống âm mưu phá hoại của địch. Bên cạnh đó, còn thường xuyên tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tích

cực tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, tố giác tội phạm, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác quốc phòng được chú trọng thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 26-1-2011 của Huyện ủy về lãnh đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương giai đoạn 2011-2015. Hàng năm, Ban Chỉ huy quân sự thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, được đánh giá là đơn vị khá; tổ chức diễn tập chiến đấu trị an đạt loại giỏi; quản lý và nắm chắc lực lượng dự bị động viên trên địa bàn. Công tác tuyển quân hàng năm luôn đạt và vượt chỉ tiêu.

Trong công tác tôn giáo, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 1-6-2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về ngăn chặn, xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh trên địa bàn tỉnh, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ thị trấn Nà Phặc đã lãnh đạo chính quyền thị trấn sử dụng nhiều biện pháp quyết liệt nhằm tiến tới xóa bỏ các tổ chức tôn giáo trái phép. Trong các năm 2013, 2015, khi tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh nhiều lần dựng nhà đôn, Ủy ban nhân dân thị trấn kịp thời tuyên truyền giúp nhân dân hiểu rõ chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, tổ chức phá bỏ nhà. Đến cuối năm 2015, địa phương còn 54 gia đình theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh ở các bản Phia Đẳng, Lũng Nhá, Lũng Lịa.

Từ năm 2010-2015, tình hình chính trị thế giới và khu vực tiếp tục có những biến động hết sức phức tạp. Lợi dụng các vấn đề về biển Đông, tôn giáo, với chiêu bài dân chủ, nhân quyền, các thế lực thù địch ra sức chống phá, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy thị trấn, công tác giáo dục chính trị tư tưởng tiếp tục được thực hiện với nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng. Đảng bộ đã tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, như Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7, 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Các cấp ủy đã gắn việc học tập, xây dựng chương trình hành động, nghị quyết chuyên đề để thực hiện. Bên cạnh đó, thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7-6-2012 của Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp, Đảng ủy đã thành lập bộ phận giúp việc nhằm tăng cường chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân noi theo gương của Bác. Nhờ vậy, góp phần nâng cao nhận thức cho đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hướng họ vào việc thực hiện những việc làm thiết thực hơn.

Trong công tác cán bộ, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HU của Huyện ủy về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức giai đoạn 2010-2015, Đảng bộ đã bổ sung quy

hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2010-2015, xây dựng quy hoạch A1 cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và định hướng nhiệm kỳ 2020-2025. Từ năm 2010-2015, thị trấn có 14 đồng chí được đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa, lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Đến năm 2015, thị trấn có 36,36% công chức có trình độ đại học.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng ủy đã chỉ đạo cần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, đảm bảo mỗi chi bộ là hạt nhân lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Qua phân loại, hàng năm có 91,5% tổ chức cơ sở Đảng và 88,6% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đến năm 2014, tổ chức Đảng ở Nà Phặc phát triển lên tới 491 đảng viên với 26 chi bộ (22 chi bộ bản và tiểu khu, chi bộ trạm y tế, 3 chi bộ nhà trường).

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được thực hiện ngày càng nghiêm túc. Thông qua các kết luận kiểm tra, Đảng ủy nắm chắc hơn tình hình chi bộ, đảng viên để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, thiếu sót. Qua đó, có tác dụng phòng ngừa những biểu hiện vi phạm của tổ chức Đảng và đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Nhằm nâng cao hơn nữa công tác tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo và hướng tới chào mừng kỷ niệm những

ngày lễ lớn của đất nước, Đảng ủy thị trấn đã ban hành Nghị quyết về việc sưu tầm, biên soạn và xuất bản cuốn sách “Lịch sử Đảng bộ thị trấn Nà Phặc (1943-2015)”.

Trong công tác dân vận, những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân được tiếp thu, phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ Đảng ủy để nhanh chóng giải quyết. Các tổ dân vận ở bản và tiểu khu được thành lập, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các chi đoàn, chi hội giải quyết ổn thỏa nhiều mâu thuẫn giữa các hộ gia đình, giữ vững tình đoàn kết trong nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị trấn ngày càng được đổi mới. Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân đã làm tốt công tác cải cách hành chính theo hướng gọn, nhẹ, hiệu quả, đảm bảo vai trò chỉ đạo nhân dân hoàn thành kế hoạch sản xuất và đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Mặt trận Tổ quốc tổ chức hoàn thành các bước quy trình hiệp thương, chỉ đạo các đơn vị lựa chọn, giới thiệu các ứng cử, đề cử tri lựa chọn bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân theo đúng quy định. Ngoài ra, Mặt trận còn củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chăm lo giáo dục truyền thống, phổ biến chính sách pháp luật; phối hợp với các đoàn thể triển khai thực hiện lồng ghép các nội dung, chỉ tiêu phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, biểu dương gia đình văn hóa tiêu biểu.

Đoàn Thanh niên đã kiện toàn tổ chức Ban Thường vụ và Ban Chấp hành theo quyết định luân chuyển các bộ, tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đoàn và 70 năm ngày thành lập Đội. Đoàn còn tổ chức thành công hoạt động hè, hội trại tết trung thu, tổ chức giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ, tết, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Hội Phụ nữ và Hội Nông dân tổ chức thành công Đại hội theo nhiệm kỳ, phân công các chức danh sau đại hội theo nghị quyết chỉ đạo của cấp ủy, theo nguyên tắc, Điều lệ Hội quy định; tiến hành tặng quà cho gia đình chính sách và hội viên có hoàn cảnh khó khăn; quản lý tốt nguồn vốn vay, đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động, sản xuất và kinh doanh có hiệu quả.

Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi cũng tăng cường củng cố tổ chức, kết nạp hội viên mới; duy trì công tác thăm hỏi, tổ chức lễ tang cho hội viên khi qua đời theo nghi thức quy định, phát huy tốt vai trò nòng cốt hoạt động của các chi hội câu lạc bộ.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30-5-2014 của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, từ ngày 11 - 12/6/2015, Đảng bộ thị trấn Nà Phặc tổ chức Đại hội lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020. Đại hội khẳng định: Đảng bộ và nhân dân thị trấn đã đoàn kết, phấn đấu, phát huy thuận lợi, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đạt và vượt những chỉ tiêu, nhiệm vụ do Đại

hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 12,5 %/năm, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 8 triệu đồng/năm. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể thao được đầu tư, phát triển tương đối đồng bộ. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác an ninh, quân sự địa phương được tăng cường. Hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng bộ được công nhận tổ chức Đảng cơ sở trong sạch vững mạnh.

Đại hội kiểm điểm sâu sắc những khuyết điểm, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới. Đó là: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp còn cao, tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ còn thấp. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và các mặt giáo dục, y tế, văn hóa có cố gắng, song chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có một số mặt chưa đạt hiệu quả. Trong xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng còn thiếu chiều sâu; công tác kiểm tra giám sát của các cấp ủy đối với tổ chức Đảng và đảng viên chưa thật thường xuyên.

Về phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhấn mạnh: Phát huy sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ, khối đại đoàn kết toàn dân, khắc phục mọi khó khăn, thử thách, tập trung khai thác có hiệu quả tiềm năng thế

mạnh của địa phương, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt bình quân từ 10%/năm trở lên. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng mạnh tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, thương mại. Đến năm 2020, 80% diện tích canh tác đạt giá trị 70 triệu đồng/ha/năm, năng hệ số sử dụng đất lên 1,9 lần, trồng mới 300ha rừng.

Giảm tỷ lệ tăng dân số xuống còn 1%, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới 2%, không có cặp vợ chồng tảo hôn và sinh con thứ ba. Giữ vững phổ cập tiểu học đúng độ tuổi tiến tới phổ cập trung học cơ sở. Phấn đấu hàng năm có từ 85% số hộ, 50% số bản và tiểu khu trở lên đạt tiêu chuẩn văn hóa. Mỗi năm giảm 1,5% số hộ nghèo, tích cực giải quyết việc làm cho người lao động, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Lực lượng vũ trang huấn luyện đạt loại khá trở lên, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hàng năm.

Cùng cố, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hàng năm có 75% số chi bộ trở lên đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tích cực phát triển đoàn viên, hội viên mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban

Chấp hành bầu Ban Thường vụ do đồng chí Hoàng Đình Dong làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Văn Hằng làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Lục Anh Luận làm Phó Bí thư phụ trách chính quyền.

Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 Đảng bộ thị trấn Nà Phặc thể hiện quyết tâm của Đảng bộ phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng, sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, tinh thần tự lực, tự cường, vượt lên mọi thách thức, khó khăn, phát triển toàn diện, hiệu quả, bền vững các lĩnh vực kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng huyện Ngân Sơn và tỉnh Bắc Kạn giàu mạnh, văn minh.

KẾT LUẬN

Lịch sử của Đảng bộ và nhân dân thị trấn Nà Phặc trong 70 năm (1943-2015) đã thể hiện truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng của các thế hệ nhân dân Nà Phặc.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Nà Phặc được giác ngộ, đi theo ánh sáng của cách mạng, tham gia giành chính quyền, lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Chính quyền cách mạng vừa mới ra đời nhưng đã phải đứng trước rất nhiều khó khăn, thử thách: giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm cùng lúc hoành hành. Vượt lên trên mọi khó khăn, nhân dân địa phương vừa bắt tay xây dựng chế độ mới, vừa tích cực chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp. Những năm kháng chiến chống Pháp (1946-1954), Nà Phặc đã đóng góp cho kháng chiến hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm. Nhiều tấm gương đã anh dũng hy sinh để đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, giải phóng quê hương.

Hòa bình lập lại, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ (sau đó là Đảng bộ) và nhân dân địa phương bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, góp

phần cùng với nhân dân miền Bắc đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Thực hiện khẩu hiệu: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, nhân dân Nà Phặc thường xuyên đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Năm 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, nhân dân Nà Phặc cùng nhân dân cả nước bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện công cuộc đổi mới được Đảng ta khởi xướng từ năm 1986, cán bộ, đảng viên và nhân dân Nà Phặc đã phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh địa phương, đoàn kết phấn đấu, ra sức phát triển xây dựng quê hương. Đời sống nhân dân thay đổi từng ngày. Số hộ giàu tăng, hộ nghèo giảm. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế, văn nghệ, thể dục thể thao ngày càng được chú trọng.

Những thành tích mà Đảng bộ và nhân dân địa phương đạt được bắt nguồn từ sự đoàn kết, dũng cảm, cần cù, chăm chỉ của các thế hệ người dân thị trấn. Nhiều người con của Nà Phặc đã ngã xuống, nhiều người khác mang thương tật suốt đời là những tấm gương sáng cho thế hệ trẻ học tập và noi theo.

Để có những thắng lợi như hôm nay cũng là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng cơ sở qua từng thời kỳ lịch sử. Tuy không phải lúc nào cũng thuận buồm xuôi gió, có lúc trải qua những khó khăn, phức tạp, song nhiều đảng viên tâm huyết, có đạo đức, trách nhiệm luôn phát huy được những phẩm chất của người chiến sĩ cộng sản chân chính trong sản xuất, chiến đấu. Số ít những đảng

viên thoái hóa, biến chất đều bị đưa ra khỏi Đảng. Cho đến nay, Đảng bộ thị trấn Nà Phặc đã có trên 500 đảng viên đã và đang phát huy vai trò tích cực trong các phong trào của địa phương.

Với thực tế 85 năm lịch sử kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, gần 70 năm từ khi Chi bộ Đảng đầu tiên được thành lập, Đảng bộ thị trấn Nà Phặc rút ra những bài học chủ yếu sau:

Thứ nhất, các cấp ủy Đảng ở mỗi thời kỳ phải chủ động, sáng tạo, nắm vững quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh, đặc điểm thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của thị trấn trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho Đảng, tạo thành sức mạnh đoàn kết vượt qua mọi khó khăn. Qua quá trình chỉ đạo phong trào cách mạng ở địa phương, Đảng bộ luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, xác định nhiệm vụ trọng tâm của mỗi thời kỳ, tập trung cao độ trí lực của toàn Đảng bộ và nhân dân, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, nên Chi bộ đã huy động được đông đảo cán bộ và nhân dân sôi nổi tham gia các phong trào cách mạng để hoàn thành nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Từ năm 1986,

bước vào sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ xác định phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc, đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới với mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, Đảng bộ xác định phát huy tốt nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội, trong đó mỗi cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối trung thành với con đường Đảng, Bác Hồ và nhân dân Việt Nam đã lựa chọn, đó là giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Bên cạnh việc đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ cấp trên, cấp ủy Đảng phải phát huy cao độ tính tự chủ, sáng tạo của tổ chức Đảng và quần chúng nhân dân. Bởi vì, đường lối của Đảng là khoa học, do đó cần vận dụng một cách sáng tạo vào tình hình thực tế, không rập khuôn, máy móc, giáo điều. Kinh nghiệm lịch sử chỉ ra rằng: cách mạng là sự vận động tự thân, khi Đảng bộ biết phát huy tinh thần chủ động sáng tạo thì khi đó sẽ vượt qua được mọi khó khăn thử thách, hoàn thành mọi nhiệm vụ. Ngược lại, khi nào có tư tưởng ỷ lại cấp trên thì phong trào cách mạng sẽ trì trệ, chậm phát triển.

Thứ hai, chú trọng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng đi đôi với xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ là nhân tố có tính quyết định bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng ở Nà Phặc. Chính vì vậy, sự trưởng thành, phát triển của quê hương gắn liền với sự trưởng thành, lớn mạnh của tổ chức Đảng. Kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ đảng viên luôn là nhiệm vụ cần thiết.

Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nội dung trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong tình hình mới. Thực tế, gần nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ thị trấn Nà Phặc cho thấy, tổ chức Đảng ở mỗi thời kỳ lịch sử không ngừng được xây dựng về chính trị tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị luôn được coi trọng, dù hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới lâm vào khủng hoảng, nhưng đảng viên trong Đảng bộ vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Phải giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng như giữ gìn con ngươi trong mắt mình”. Sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, trước hết là đoàn kết trong đội ngũ lãnh đạo chủ chốt làm cơ sở cho khối đoàn kết toàn dân. Đoàn kết vừa là truyền thống, vừa là một vấn đề có tính nguyên tắc trong Đảng, đem lại sức mạnh to lớn để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Kinh nghiệm lịch sử chỉ ra khi nào tổ chức Đảng giữ vững được đoàn kết nhất trí, thì khi đó mới phát huy được sức mạnh tổng hợp, tập hợp được quần chúng nhân dân, còn ngược lại, lúc trong Đảng thiếu sự đoàn kết, thống nhất, mâu thuẫn, bè phái thì thất bại là tất yếu.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mỗi quan hệ Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Đảng bộ phải luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Hoạt động của chính quyền phải thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương và chính quyền thực hiện.

Thứ tư, dựa vào dân, tăng cường gắn bó mật thiết Đảng - Dân, lấy dân làm gốc, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng, chú trọng bồi dưỡng sức dân.

Lịch sử đấu tranh cách mạng của Nà Phặc đã chứng minh: khi Đảng gắn bó với dân, được dân tin tưởng ủng hộ thì sẽ giành thắng lợi, ngược lại, nếu xa rời dân sẽ thất bại. Trong kháng chiến đầy gian khổ nguy hiểm, cán bộ trung kiên bám đất, bám dân, gần gũi động viên, lãnh đạo nhân dân, vì thế nhân dân luôn một lòng tin Đảng.

Ngày nay, bài học về công tác vận động quần chúng trong kháng chiến vẫn còn nguyên giá trị. Đảng bộ đang

tạo mọi điều kiện để khuyến khích, động viên nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; phát huy các nguồn lực, tiềm năng để phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, tập thể và cá nhân, khai thác các tiềm năng trong dân đi đôi với chú trọng bồi dưỡng sức dân; chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của nhân dân, nhất là chú trọng chăm lo tới điều kiện ăn, ở, đi lại, học hành, chữa bệnh và việc làm. Đảng phải lắng nghe ý kiến của quần chúng nhân dân. Mọi chủ trương, kế hoạch đều phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân, đáp ứng tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đây cũng là quyết sách để tạo nên an dân, đồng thuận xã hội. Bởi con người là trung tâm của chiến lược phát triển xã hội, chăm lo cho con người cũng chính là đầu tư cho phát triển đất nước.

Thứ năm, phải hết sức coi trọng tuyển chọn đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý chủ chốt đương nhiệm, kế nhiệm xứng tầm tài đức, bản lĩnh, trí tuệ. Sau khi đã có cương lĩnh, chủ trương đường lối đúng đắn của Đảng, khâu cán bộ lãnh đạo, quản lý tổ chức thực hiện sẽ quyết định tất cả để biến thành hiện thực.

Bác Hồ thường nói: “Cán bộ là cái gốc của mỗi công việc”. Cán bộ hỏng thì mọi việc cũng sẽ hỏng. Có cương lĩnh đúng, nhất thiết phải có cán bộ đúng tầm. Bởi vậy, cần có kế hoạch tạo nguồn trước mắt cũng như lâu dài, lựa chọn, bồi dưỡng những đảng viên có phẩm chất chính trị và năng lực thực tế vào cương vị chủ chốt, phù hợp. Chú trọng công tác rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng, nâng

cao trình độ mọi mặt đội ngũ cán bộ, trong đó, quan trọng nhất là nâng cao năng lực lãnh đạo về kinh tế, quán triệt sâu sắc nhiệm vụ chính trị.

Thứ sáu, luôn coi trọng công tác giáo dục và phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, ý chí tự lực tự cường, là sức mạnh to lớn để vững bước tiến lên.

Trong suốt chặng đường xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ và nhân dân Nà Phặc đã tận dụng những điều kiện thuận lợi, vượt lên khó khăn giành được những thành tựu quan trọng. Phát huy, kế thừa những giá trị của vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, vận dụng những bài học kinh nghiệm của những chặng đường đã qua, tự hào về những gì đã đạt được, vững tin vào đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Nà Phặc đang ra sức xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

PHỤ LỤC

PHU LUC

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN QUẢ CÁC THỜI KỲ**



Hà Khải Phương
(1954-1971; 1976-1977)



Đinh Quang Tân
(1971-1973)



Dương Văn Nguyễn
(1978-1982)



Triệu Văn Pjạ
(1973-1975; 1982-1989)



Hoàng Văn Hành
(1989-1995; 1997-2000)



Trần Quang Huệ
(1995-1997)



Lục Văn Tiến
(2000-2005)

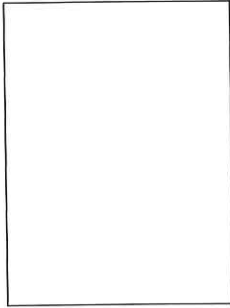


Trần Văn Kỳ
(2005-2009)



Hoàng Đình Đông
(Từ năm 2009)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND THỊ TRẦN QUA CÁC THỜI KỲ**



Ngân Văn Hạnh
(1954-1957)



Đinh Quang Tân
(1957-1971)



Hoàng Văn Ngọc
(1971-1980)



Mã Văn Cầu
(1980-1981)



Dương Văn Tấn
(1982-1986)



Hoàng Văn Hành
(1986-1989)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND THỊ TRẤN QUẢ CÁC THỜI KỲ



Hoàng Ngọc Vân
(1989-1991)



Nông Văn Mạc
(1991-1994)



Lục Văn Tiến
(1994-2000)



Trần Văn Kỳ
(2000-2004)



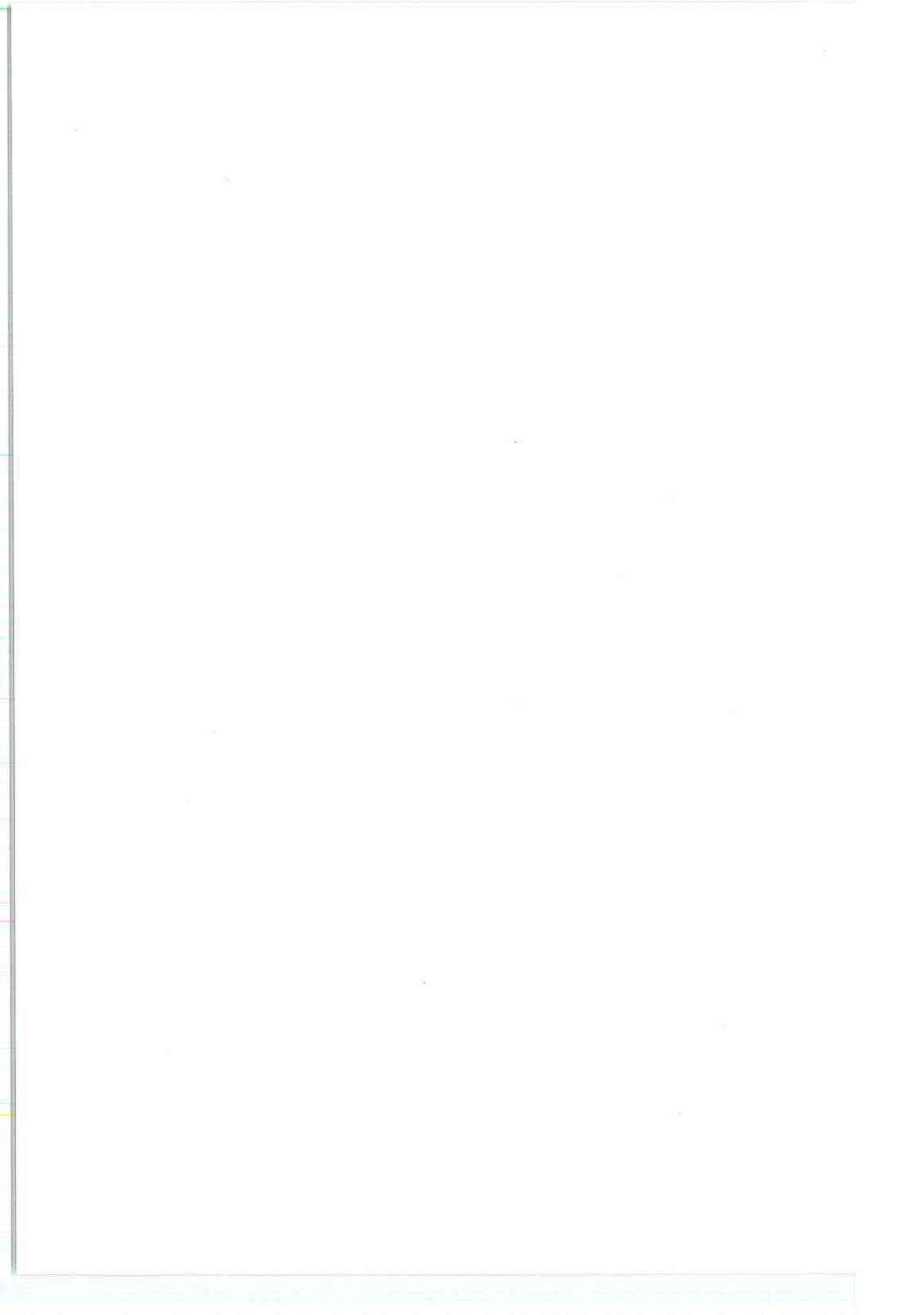
Hoàng Đình Dong
(2005-2011)



Phạm Kim Hiểu
(2011-2014)



Lục Anh Luận
(Từ năm 2014)



NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NÀ PHẶC

Tháng 4-1945, Ủy ban cách mạng lâm thời được thành lập do ông Nông Ích Quảng làm Chủ tịch.

Năm 1947, Chi bộ Cao Minh (tiên thân của Đảng bộ xã Trung Hòa và thị trấn Nà Phặc) được thành lập.

Năm 1954, xã Cao Minh được tách thành 2 xã: Đồng Minh và Cao Thành.

Năm 1957, Chi bộ xã Cao Thành được thành lập.

Năm 1964, xã Cao Thành đổi tên thành Thiều Quan.

Năm 1969, Đảng bộ xã Thiều Quan được thành lập.

Năm 1980, thị trấn Nà Phặc được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Thiều Quan và các bản Cốc Pái, Nà Tò, Nà Kèng, Nà Làm, Nà Duồng, Khuổi Tinh của xã Trung Hòa.

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Dương Văn Ích (Pèng)	Nà Pán	
2	Long Văn Toi	Tiểu khu 1	
3	Nguyễn Văn Mọc	Bản Hòa	
4	Hoàng Văn Bình (Quốc Hồi)	Nà Duông	
5	Nông Văn Loong	Tiểu khu 1	
6	La Văn Phán	Bản Hòa	
7	Hà Văn Chu	Công Quán	
8	Đình Quang Tân	Bản Hòa	
9	Hà Thanh Hóa	Cốc Pái	

DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Hoàng Thị Đồi	Bản Hòa	Truy tặng
2	Nông Thị Hợp	Nà Pán	Truy tặng
3	Đình Thị Nháng	Bản Hòa	Truy tặng
4	Triệu Thị Thín	Nà Kềng	Phong tặng
5	Ma Thị Va	Bản Hòa	Truy tặng
6	Đông Thị Nhận	Bản Cây	Truy tặng

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NÀ PHẶC QUA CÁC KỶ ĐẠI HỘI

Các kỳ Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Đại hội lần thứ I	1969-1970	Thiều Quan
Đại hội lần thứ II	1970-1971	-
Đại hội lần thứ III	1971-1972	-
Đại hội lần thứ IV	1972-1973	-
Đại hội lần thứ V	1973-1975	-
Đại hội lần thứ VI	1975-1977	-
Đại hội lần thứ VII	1977-1979	-
Đại hội lần thứ VIII	1980-1982	Nà Phặc
Đại hội lần thứ IX	1982-1984	-
Đại hội lần thứ X	1984-1986	-
Đại hội lần thứ XI	1986-1988	-
Đại hội lần thứ XII	1989-1991	-
Đại hội lần thứ XIII	1991-1994	-
Đại hội lần thứ XIV	1994-1995	-
Đại hội lần thứ XV	1996-2000	-
Đại hội lần thứ XVI	2000-2005	-
Đại hội lần thứ XVII	2005-2010	-
Đại hội lần thứ XVIII	2010-2015	-
Đại hội lần thứ XIX	2015-2020	-

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Hà Khải Phương	1954-1969; 1969-1971; 1976-1977	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
2	Đình Quang Tân	1971-1973	Bí thư Đảng ủy
3	Dương Văn Nguyên	1978-1982	-
4	Triệu Văn Pạ	1973-1975; 1982-1989	-
5	Hoàng Văn Hành	1989-1995; 1997-2000	-
6	Trần Quang Huệ	1995-1997	-
7	Lục Văn Tiến	2000-2005	-
8	Trần Văn Kỳ	2005-2009	-
9	Hoàng Đình Dong	Từ năm 2009	-

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC, UBND
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Ngân Văn Hạnh	1954-1957	UBHC
2	Đình Quang Tân	1957-1971	-
3	Hoàng Văn Ngọc	1971-1980	UBHC UBND
4	Mã Văn Cầu	1980-1981	UBND
5	Dương Văn Tấn	1982-1986	-
6	Hoàng Văn Hành	1986-1989	-
7	Hoàng Ngọc Vân	1989-1991	-
8	Nông Văn Mạc	1991-1994	-
9	Lục Văn Tiến	1994-2000	-
10	Trần Văn Kỳ	2000-2004	-
11	Hoàng Đình Dong	2005-2011	-
12	Phạm Kim Hiếu	2011-2014	-
13	Lục Anh Luận	Từ năm 2014	-

**DANH SÁCH TRƯỞNG BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Đình Quang Tân	1954-1957	
2	Nguyễn Văn Ân	1957-1962	
3	Hoàng Văn Sinh	1962-1968	
4	Hứa Văn Hà	1968-1971	
5	Dương Văn Tấn	1971-1981	
6	Hoàng Văn Thân	1981-1990	
7	Trần Văn Kỳ	1990-1994	
8	Đàm Thế Anh	1994-2000	
9	Bé Xuân Liệu	2000-2015	

**DANH SÁCH TRƯỞNG BAN CÔNG AN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Hà Văn Lọc	1975-1977	
2	Hoàng Ngọc Vân	1977-1985	
3	Triệu Quang Thanh	1985-1990	
4	Phạm Văn TỰ	1990-1994	
5	Trần Văn Kỳ	1995-2000	
6	Dương Văn Hằng	2000-2005	
7	Lê Bình Nam	2005-2010	
8	Hứa Văn Thái	Từ năm 2011	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MTTQ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Đình Văn Đại	1955-1965	
2	Hà Sĩ Phú	1965-1975	
3	Hà Văn Tiệu	1975-1980	
4	Hà Văn Lọc	1980-1985	
5	Đông Văn Tường	1985-1990	
6	Hoàng Quốc Việt	1990-1995	
7	Phạm Văn Tự	1996-2000	
8	Nông Văn Sinh	2000-2012	
9	Hoàng Thị Điềm	2013-2014	
10	Nguyễn Văn Hưng	Từ năm 2014	

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Đình Văn Hồng (Ngọc Lợi)	1954-1965	
2	Triệu Văn Pạ	1965-1975	
3	La Văn Tốc	1975-1977	
4	Trần Văn Kỳ	1977-1984	
5	Hoàng Văn Tân	1984-1986	
6	Nông Trương Tấn	1986-1988	
7	Đàm Thế Anh	1988-1990	
8	Lường Văn Nhạ	1990-1995	
9	Hoàng Đình Dong	1995-1999	
10	Hoàng Lý Kiên	1999-2011	
11	Nông Văn Hoạt	2011-2013	
12	Lường Cảnh Dinh	Từ năm 2014	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Dương Thị Hân	1954-1977	
2	Triệu Thị Sắc	1978-1980	
3	Hà Thị Hiên	1980-2001	
4	Hoàng Thị Diễm	2001-2010	
5	Nông Thị Chanh	2010-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Ghi chú
1	Phan Văn Lược	1954-1960	
Từ năm 1960-1978, hoạt động của Hội Nông dân hòa chung với hợp tác xã			
2	Dương Văn Slr	1979-1991	
3	Hà Sĩ Đuồng	1991-1997	
4	Nông Văn Sinh	1997-2000	
5	Nguyễn Văn Hưng	2001-2005	
6	Nguyễn Xuân Vích	2005-2013	
7	Nguyễn Văn Tuyên	2014-2015	

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Ghi chú
HUY HIỆU 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Dương Thị Bình	1947	
2	Dương Văn Ích (Pèng)	1947	
3	Hứa Vinh Tuệ	1950	
HUY HIỆU 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
4	Dương Đào Viên	1947	Đã mất
5	Tô Văn Hảo	1950	Đã mất
HUY HIỆU 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
6	Hoàng Quốc Hồi	1947	Đã mất
7	Hà Khải Phương	1948	Đã mất
8	Dương Văn Thắng	1950	Đã mất
9	Dương Văn Nguyên	1958	
10	Triệu Văn Lý	1959	
11	Hoàng Văn Hộ	1959	
12	Hoàng Thị Cam	1960	
13	Nguyễn Trọng Trễ	1960	
14	Hoàng Đức Phong	1960	
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
15	Nông Văn Loòng	1948	Đã mất
16	Hứa Văn Hà	1959	
17	Đồng Văn Tường	1960	Đã mất
18	La Văn Cúc	1960	Đã mất
19	Lưu Thị Thanh	1960	Đã mất
20	Tô Văn Vương	1961	

21	Hoàng Văn Ngọc	1962	
22	Hà Văn Lọc	1962	
23	Hoàng Ngọc Lư	1963	
24	Hoàng Thị Nóm	1963	
25	Hoàng Văn Chúc	1963	
26	Hoàng Văn Thần	1963	
27	Dương Văn Phật	1963	Đã mất
28	La Thị Thìn	1963	
29	Nguyễn Văn Thăng	1964	
30	Hoàng Sĩ Lâm	1964	
31	Dương Văn Tiền	1964	
32	Dương Thị Thịnh	1964	
33	Hoàng Thị Phan	1965	
34	Địch Xuân Vọng	1965	
35	Hà Thị Chiên	1965	
36	Hứa Thị Thuận	1965	
37	Hứa Văn Đảo	1965	Đã mất
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
38	Hà Văn Tiệu	1959	Đã mất
39	Mã Văn Cầu	1960	Đã mất
40	Dương Đình Tường	1960	Đã mất
41	Bé Ích Vân	1961	Đã mất
42	Dương Văn Thăng	1962	Đã mất
43	Dương Xuân Vương	1963	Đã mất
44	Hoàng Văn Vịnh	1964	Đã mất
45	Hứa Văn Hương	1964	Đã mất
46	Triệu Văn Pờ	1965	Đã mất

47	Lành Văn Đồng	1966	
48	Mã Hữu Chương	1966	
49	Long Thị Nhoi	1966	
50	Dương Xuân Yên	1966	
51	Đông Văn Thượng	1966	
52	Nông Xuân Sắc	1966	
53	Tổng Kim Ly	1967	
54	Triệu Ngọc Thăng	1967	
55	Đàm Văn Hợp	1967	
56	Nông Thị Hộ	1967	
57	Triệu Văn Pạ	1967	
58	Hoàng Văn Thắng	1967	
59	Phạm Duy Nghinh	1967	
60	Triệu Thị Túc	1967	
61	Vi Thị Vạn	1968	
62	Phạm Quang Vấn	1968	
63	Đinh Văn Thắng	1968	
64	Hà Văn Lại	1968	
65	Triệu La Ngọc	1968	
66	Mã Văn Đồng	1968	
67	Bé Đình Mậu	1968	
68	Hà Tiến Đền	1968	
69	Dương Thanh Lâm	1969	
70	Đinh Quang Yên	1969	
71	Mông Văn Mạnh	1969	
72	Hoàng Văn Lợi	1969	
73	Dương Văn Slur	1969	

74	Phạm Văn Tự	1969	Đã mất
75	Đường Thị My	1970	
76	Mã Văn Đăng	1970	
77	Linh Văn Quân	1970	
78	Triệu Quang Thanh	1971	
79	Phạm Thanh Liêm	1971	
80	Hoàng Văn Chung	1971	
81	Phương Văn Hôn	1971	
82	Hoàng Văn Ngàn	1971	
83	Nguyễn Văn Ngô	1972	
84	Hoàng Phương Tích	1972	
85	Triệu Văn Nèn	1972	
86	Lưu Văn Minh	1972	
87	Trần Minh Ngán	1972	
88	Nông Thị Vui	1973	
89	Đinh Thị Tường	1973	
90	Nông Quốc Kim	1973	
91	Trần Ngọc Hiên	1973	
92	Phạm Ngọc Lợi	1973	Đã mất
93	Trần Văn Kỳ	1974	
94	Đinh Thị Định	1974	
95	Nguyễn Văn Huệ	1974	
96	Hoàng Thị Dung	1974	
97	Hoàng Thị Tạ	1974	
98	Đinh Ích Đăng	1974	
99	Nguyễn Thị Dân	1975	
100	La Hoàng Định	1975	

101	Nguyễn Văn Hưởng	1975	
102	Hoàng Văn Sủi	1975	
103	Đàm Văn Cam	1975	
104	Hoàng Văn Sung	1975	
105	Hoàng Ngọc Vân	1975	Đã mất
106	Đàm Văn Đổng	1975	Đã mất
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
107	Hoàng Thăng Quang	1947	Đã mất
108	Hứa Văn Lệ	1947	Đã mất
109	Hoàng Tiến An	1950	Đã mất
110	La Hoàng Sần	1959	Đã mất
111	Hoàng Văn Cung	1959	Đã mất
112	Phùng Văn Hìn	1960	Đã mất
113	Vi Văn Tô	1961	Đã mất
114	Lường Văn Thăng	1962	Đã mất
115	Nông Văn Trang	1963	Đã mất
116	Dương Văn Tẩn	1963	Đã mất
117	Nông Văn Long	1965	Đã mất
118	Nông Văn Bằng	1965	Đã mất
119	Hoàng Văn Quan	1966	Đã mất
120	Hoàng Văn Lợi	1968	Đã mất
121	Phan Văn Sài	1968	Đã mất
122	Hoàng Văn Chu	1968	Đã mất
123	Hoàng Văn Báo	1968	Đã mất
124	Bé Đình Thanh	1976	
125	Đàm Ngọc Hỷ	1977	
126	Hà Thị Hiên	1977	

127	Nguyễn Xuân Vích	1977	
128	Nông Văn Kim	1978	
129	Tô Quang Học	1979	
130	Nông Văn Mèo	1979	
131	Lường Văn Lọc	1979	
132	Hoàng Thị Đáo	1979	
133	Nông Văn Mạc	1979	Đã mất
134	Hoàng Quốc Việt	1979	Đã mất
135	Nguyễn Xuân Bình	1979	
136	Bé Xuân Liệu	1979	
137	Hà Văn Khuynh	1979	
138	Hồ Văn Âm	1980	
139	Hứa Văn Tiền	1980	
140	Mã Viết Tông	1980	
141	Long Vương Phin	1980	Đã mất
142	Hoàng Văn Hành	1980	
143	Trần Thị Lọc	1981	
144	Lộc Thị Miên	1981	
145	Nông Văn Sinh	1981	
146	Phạm Văn Đại	1981	
147	Lục Văn Tiến	1981	
148	Phùng Đức Tương	1981	
149	Hoàng Văn Tinh	1981	
150	Hoàng Văn Mậu	1981	
151	Lê Nguyên Đán	1981	
152	Hoàng Tường	1982	
153	Nguyễn Trung Thu	1982	

154	Trần Ngọc Lân	1982	
155	Hoàng Ngọc Mai	1982	
156	Phan Thanh Cao	1982	
157	Địch Thị Nem	1982	
158	Lý Thị Hợp	1982	
159	Hà Thanh Vọng	1982	Đã mất
160	Tô Ngọc Ân	1982	
161	Phan Văn Hoan	1983	
162	Đông Hà Vũ	1983	
163	Hoàng Văn Mong	1983	
164	Đông Thị Tinh	1984	
165	Hà Văn Niệm	1984	
166	Trần Ngọc Sỹ	1984	
167	Nông Văn Bộ	1984	
168	Nông Văn Hà	1984	Đã mất
169	Phạm Công Chính	1985	
170	Nông Văn Đa	1985	
171	Nguyễn Xuân Vinh	1985	
172	Nông Xuân Chiến	1985	
173	Hà Văn Lạng	1985	
174	Lục Minh Khiàng	1976	

DANH SÁCH LIỆT SĨ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm hy sinh	Ghi chú
KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP			
1	Nông Văn Quý	1945	
2	Hoàng Văn Tấn	1946	
3	Hà Sĩ Sài	1946	
4	Lý Văn Phẩm	1946	
5	Dương Văn Ngọc	1947	
6	Đàm Văn Nghiêın	1947	
7	Phùng Văn Tịch	1947	
8	Hà Quang Độ	1948	
9	Triệu Văn Sân	1948	
10	Lục Văn Kính	1948	
11	Tạ Văn Mông	1951	
12	Bế Văn Thiện	1951	
13	Lục Văn Cung	1952	
14	Triệu Đình Thượng	1954	
KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ			
15	Lục Văn Hộ	1967	
16	Triệu Bá Đại	1967	
17	Nông Văn Pa	1967	
18	Hà Quang Hân	1967	
19	Nông Văn Thèo	1967	
20	Hoàng Văn Vành	1968	
21	Hoàng Văn Đốc	1968	
22	Hoàng Văn Tính	1968	
23	Lục Văn Quán	1968	

24	Vy Văn Lý	1968	
25	Lý Văn Khèn	1968	
26	Phạm Văn Hợp	1968	
27	Nông Văn Hậu	1968	
28	Bé Đình Lục	1968	
29	Lường Văn Hồng	1969	
30	Hoàng Văn Coóng	1969	
31	Bé Đình Trọng	1969	
32	Nguyễn Văn Đăng	1969	
33	Trương Văn Mèo	1969	
34	Lý Văn Pu	1969	
35	Đông Phúc Minh	1969	
36	Hoàng Văn Thành	1969	
37	La Hoàng Tương	1969	
38	Nguyễn Văn Hựu	1970	
39	Hoàng Văn Hồ	1970	
40	Đông Văn Hậu	1970	
41	Đông Ích Hồ	1970	
42	Đình Quang Bằng	1970	
43	Hoàng Sỹ Bình	1970	
44	Lường Văn Triệu (Tiệu)	1970	
45	Trương Văn Quý	1970	
46	Hà Hữu Chương	1970	
47	Phạm Đăng Lợi	1970	
48	Phạm Sơn Trường	1970	
49	Dương Văn Quyền	1971	
50	Hoàng Văn Luận	1971	

51	Bé Đình Em	1971	
52	Dương Văn Việt	1971	
53	Hoàng Văn Tấn	1971	Ba Bể
54	Nguyễn Văn Ngân	1971	
55	Trương Đình Ngọc	1971	
56	Hoàng Văn Khang	1972	
57	Dương Văn Ngân	1972	
58	Dương Văn Thường	1972	
59	Hoàng Văn Cao	1972	
60	Hoàng Trường Hồng	1972	
61	Phạm Đăng Chinh	1972	
62	Trần Văn Hòa	1972	
63	Dương Văn Vện	1973	
64	Nguyễn Xuân Niệm	1973	
65	Nguyễn Văn Cung	1973	
66	Lương Văn Tinh	1973	
67	Lại Đăng Hùng	1973	
68	Triệu Văn Nga	1974	
69	Hà Văn Tiến	1974	
BẢO VỆ TỔ QUỐC			
70	Vy Văn Thạch	1979	
71	Nguyễn Văn Phúc	1979	
72	Hoàng Văn Vọng	1979	
73	Ngân Đức Hiếu	1979	
74	Nguyễn Cường Bình	1979	
75	Đào Xuân Huệ	1979	

MỤC LỤC

Trang

Lời giới thiệu

9

Chương I

NÀ PHẠC - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI, VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội 13
- II. Quá trình hình thành vùng đất và truyền thống lịch sử,
văn hóa 17

Chương II

NÀ PHẠC THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)

- I. Phong trào cách mạng trong giai đoạn 1930-1945 29
- II. Xây dựng, củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng
(1945-1946) 41
- III. Tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược
(1946-1954) 46

Chương III

NÀ PHẠC THAM GIA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO MIỀN NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

- I. Tham gia xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (1954-1965) 59
- II. Vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam, hoàn thành thống nhất đất nước (1965-1975) 81

Chương IV

NÀ PHẠC PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI, GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1976-1995)

- I. Mười năm cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1976-1985) 105
- II. Tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước (1986-1995) 123

Chương V

NÀ PHẠC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI (1996-2015)

- I. Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh cả nước đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới (1996-2005) 141
- II. Tiến hành sự nghiệp đổi mới đi vào chiều sâu (2005-2015) 156

Kết luận 183

Phụ lục 191

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46. Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tell: 0084.4.38253841 - Fax: 0084.4.38269578

Chi nhánh:

Số 7. Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tell: 0084.8.38220102

Email: marketing@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NÀ PHẠC
(1943 - 2015)**

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Chịu trách nhiệm nội dung
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN NÀ PHẠC

Biên tập: Đặng Thị Minh

Vẽ bìa: Ngọc Sơn

Trình bày: Ngọc Sơn

Sửa bản in: Trần Lan

In 300 bản, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công ty In Sao Việt
Địa chỉ: 9/40 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 4154-2016/CXBIPH/14-250/ThG.

Quyết định xuất bản số: 912/QĐ-ThG ngày 02 tháng 12 năm 2016.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2016. Mã ISBN: 978-604-77-2903-6

Đơn vị phối hợp thực hiện
Trung tâm nghiên cứu Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư TVHT
Số 51, Phan Bá Vành, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Tell: (04) 33.993.993, Fax: (04) 2221.4455
Email: nghiencuulichsu@tvht.vn
Website: www.tvht.vn